TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2017/HNGĐ-PT
Ngày: 21 - 8 - 2017
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan
Các Thẩm phán: Bà Từ Kim Phượng
Bà Hoàng Thị Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Răng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2017/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 về việc "xin ly hôn".

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 39/2017/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 165/2017/QĐPT-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Ngọc H, sinh năm 1996 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp Ng, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1993 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1963 (vắng mặt).
2. Bà Ngô Thị Kiều Gi, sinh năm 1963 (vắng mặt).
Cùng địa chỉ: Ấp D, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.
- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 12 năm 2016 của chị Đỗ Ngọc H và quá trình tố tụng tại Tòa án chị H trình bày: Chị và anh Lê Văn T tự nguyện thành hôn vào năm 2014, đến năm 2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống anh, chị thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình anh chị không hợp nhau, không có sự quan tâm lẫn nhau trong cuộc sống, bản thân anh T có thái độ xúc phạm đối với chị và có hành động bạo lực gia đình, mặc dù đã được gia đình hàn gắn nhưng anh T vẫn

không sửa đổi. Xét thấy vợ chồng chung sống không hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Anh, chị có một người con chung tên Lê Ngọc Kh, sinh ngày 04/9/2016 hiện đang ở cùng chị H, sau khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản: Vợ chồng có 04 chỉ vàng 24k hiện nay do cha mẹ anh T là ông Lê Văn T và bà Ngô Thị Kiều Gi mượn, chị H yêu cầu ông T và bà Gi trả lại và yêu cầu chia đôi với anh T số tài sản này.

Tại bản khai ngày 27 tháng 3 năm 2016 của bà Ngô Thị Kiều Gi và quá trình tố tụng tại Tòa án, bà Giang trình bày: Bà Giang thừa nhận có mượn 04 chỉ vàng 24k của chị H và anh T, nếu chị H và anh T ly hôn thì bà chấp nhận giao trả số vàng này cho chị H và anh T để phân chia theo quy định. Ngoài ra, bà Giang trình bày anh T nhờ chuyển lời đến Tòa án và chấp nhận ly hôn với chị H, về phần con nếu chị H nuôi không được thì giao lại cho anh T nuôi, không đồng ý cấp dưỡng, về phần vàng thống nhất chia đôi với chị H.

Đối với anh Lê Văn T và ông Lê Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 39/2017/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N quyết định:

Chấp nhận cho chị Đỗ Ngọc H được ly hôn với anh Lê Văn T.

Về con chung: Chị H được nuôi con tên Lê Ngọc Kh, sinh ngày 04/9/2016 hiện đang ở cùng chị. Phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu.

Anh T có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị H.

Về tài sản: Ông Lê Văn T và bà Ngô Thị Kiều Gi có trách nhiệm giao trả cho anh Lê Văn T 02 chỉ vàng 24k và giao trả cho chị Đỗ Ngọc H 02 chỉ vàng 24k.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Chị Đỗ Ngọc H phải chịu 300.000 đồng, chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013372 ngày 21/12/2016 được khấu trừ.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Lê Văn T và bà Ngô Thị Kiều Gi phải chịu 672.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau có Quyết định kháng nghị số 03/QĐKNPT-VKS-DS, kháng nghị phần án phí của bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa án sơ thẩm theo hướng buộc chị Đỗ Ngọc H chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình không có giá ngạch với số tiền 200.000 đồng. Buộc chị Đỗ Ngọc H, anh Lê Văn T mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với 02 chỉ vàng 24k mà mỗi người được chia với số tiền án phí 336.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau giữ nguyên quyết định kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được thực hiện trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau kháng nghị bản án số 39/2017/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau về phần án phí Hôn nhân gia đình không có giá ngạch và án phí có giá ngạch trên số tài sản chị H và anh T được chia.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Vụ án hôn nhân gia đình giữa chị Đỗ Ngọc H và anh Lê Văn T được Tòa án nhân dân huyện N thụ lý vào ngày 21/12/2016 và giải quyết vào ngày 24/5/2017. Do đó theo quy định tại Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án thì quyết định về án phí, lệ phí Tòa án được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

Như vậy mức án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp Hôn nhân gia đình không có giá ngạch là 200.000 đồng, cấp sơ thẩm tính án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng và buộc chị H phải nộp là thiệt thòi quyền lợi của chị H.

[4] Về án phí có giá ngạch trên số tài sản mà chị H và anh T được chia, căn cứ theo quy định tại khoản 9 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí năm 2009 quy định " *Các đương sự trong vụ án Hôn nhân và gia đình có tranh chấp về chia tài sản chung của vợ chồng thì ngoài việc chịu án phí dân sự quy định tại điểm a khoản 1 điều 24 của pháp lệnh này, còn phải chịu án phí đối với phần tài sản có tranh chấp như đối với vụ án dân sự có giá ngạch tương ứng với giá trị phần tài sản mà họ được chia".*

Như vậy, chị Đỗ Ngọc H và anh Lê Văn T mỗi người được chia 02 chỉ vàng 24k, nên chị H và anh T mỗi người phải chịu án phí có giá ngạch trên số tài sản mà chị H và anh T được chia, cụ thể 02 chỉ vàng 24k x 3.360.000đồng/chỉ x 5 % = 336.000 đồng. (Giá vàng tại thời điểm xét xử là 3.360.000 đồng/chỉ).

Cấp sơ thẩm chia tài sản cho chị H và anh T mỗi người 02 chỉ vàng 24k nhưng không buộc chị H và anh T nộp án phí có giá ngạch trên số tài sản được chia là không đúng.

[5] Xét thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đối với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện N về án phí là có cơ sở nên hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 39/2017/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N về án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và Pháp lệnh quy định về án phí, lệ phí năm 2009.

Chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị số 03/QĐKNPT-VKS-DS ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.

Sửa một phần bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 39/2017/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Cà Mau về phần án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch: Chị Đỗ Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), chị H đã nộp tạm ứng án phí 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013372 ngày 21/12/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được đối trừ.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Ông Lê Văn T và bà Ngô Thị Kiều Gi phải nộp 672.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N
- Chị Đỗ Ngọc H phải nộp 336.000 đồng. Đã qua chị Đỗ Ngọc H đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 237.500 đồng theo biên lai thu tiền số 0013373 ngày 21/12/2016 được đối trừ, chị H phải tiếp tục nộp số tiền 98.500 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N
- Anh Lê Văn T phải nộp 336.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện N;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Phương Loan